

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU  
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 126/2018/HS-ST  
Ngày 26-7-2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Kiên

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Thành Công

Ông Nguyễn Đức Liệt

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Quốc Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 124/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2018, đối với bị cáo:

**Vũ Minh T** (Tên gọi khác: S), sinh năm: 1994, tại tỉnh Quảng Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 43 tổ 1 ấp C, xã T, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; chỗ ở: Như trên; nghề nghiệp: Nhân viên ngân hàng; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Trung T và bà Nguyễn Thị T; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 12-01-2018 đến ngày 04-5-2018, hiện đang được tại ngoại, trú tại 43 tổ 1 ấp C, xã T, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Có mặt)

**- Bị hại: Công ty TNHH Kiều Hối Đ**

Địa chỉ: 468 đường N, phường H, quận B, Tp.Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Bà Phạm Thị K – Nhân viên tuân thủ pháp lý của Công ty theo Quyết định ủy quyền số 05/QĐ-KHDA ngày 15-01-2018. (Có mặt)

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Ông Vũ Trung T – SN: 1961 và bà Nguyễn Thị T – SN: 1969, địa chỉ: 43 tổ 1 ấp C, xã T, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Vũ Minh T là nhân viên của Công ty TNHH kiều hối Đ (Công ty kiều hối), làm việc tại địa bàn Vũng Tàu, địa chỉ 15 đường L, phường T, TP.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, công việc của bị cáo T là sau khi nhận tiền ngoại tệ từ Công ty kiều hối thì đem số tiền đã nhận đến địa chỉ nhà khách hàng giao tiền trực tiếp cho khách hàng, khách hàng ký nhận rồi giao giấy biên nhận về Công ty. Ngày 10-01-2018, đại diện Công ty kiều hối giao số tiền 10.000USD (mười nghìn đô la Mỹ) cho bị cáo T để chuyển đến cho người nhận là ông Phan Văn , tại địa chỉ: 113 đường H, ấp N, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Tuy nhiên, sau khi nhận tiền bị cáo T đã không chuyển tiền cho ông B mà chiếm đoạt số tiền trên bằng thủ đoạn giả chữ ký người nhận là ông B rồi giao giấy biên nhận về Công ty, báo cáo việc ông B đã nhận đủ số tiền trên. Sau khi chiếm đoạt toàn bộ số tiền này, bị cáo T đã đổi sang tiền Việt Nam và tiêu xài cá nhân hết, cơ quan điều tra không thu giữ được. Đến ngày 12-01-2018, ông B đã thông báo với ngân hàng TMCP Đ về việc chưa nhận được số tiền 10.000USD và tố giác hành vi nêu trên của bị cáo T đến cơ quan chức năng. Cơ quan Công an đã xác định bị cáo Vũ Minh T có hành vi vi phạm pháp luật nên trên nên đã bắt khẩn cấp bị cáo T. Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Vũ Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Căn cứ Thông báo bảng tỷ giá ngoại tệ chuyển đổi số 0108/TB-DAB-KD ngày 10-01-2018 của Ngân hàng Đ xác định trị giá 1USD ngoại tệ là 22.670đồng. Như vậy, tổng số tiền bị cáo Vũ Minh T đã chiếm đoạt là 10.000USD x 22.670đồng = 226.700.000đồng.

Sau khi xảy ra vụ án, đại diện gia đình bị cáo Vũ Minh T đã bồi thường số tiền 10.000 USD cho đại diện Công ty TNHH kiều hối Đ. Sau khi nhận được tiền, đại diện Công ty kiều hối Đ đã có văn bản xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo T và không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Tại bản cáo trạng số 117/CT-VKS ngày 20-6-2018, Viện Kiểm sát nhân dân Tp.Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Vũ Minh T về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định khoản 3 Điều 175 của Bộ luật hình sự.

#### *Tại phiên tòa:*

Bị cáo Vũ Minh T đã khai nhận toàn bộ diễn biến thực hiện hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn, hối cải và xin được hưởng án treo để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

Đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Không yêu cầu gì trong vụ án này.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Vũ Minh T về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt từ 30 đến 36 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 60 tháng. Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu nên không xem xét

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Minh Toàn đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của bị hại và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Bị cáo Vũ Minh T là nhân viên của Công ty TNHH kiều hối Đ, làm việc tại địa bàn Vũng Tàu, công việc của bị cáo T là sau khi nhận tiền ngoại tệ từ Công ty thì đem số tiền đã nhận đến địa chỉ nhà khách hàng giao tiền trực tiếp cho khách hàng, khách hàng ký nhận rồi giao giấy biên nhận về Công ty. Ngày 10-01-2018, bị cáo đã nhận số tiền 10.000USD (mười nghìn đô la Mỹ), quy đổi ra tiền Việt Nam là 226.700.000đồng từ đại diện Công ty kiều hối để giao cho khách hàng. Tuy nhiên, sau khi nhận được tiền từ Công ty kiều hối bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối, bằng hình thức giả chữ ký của khách hàng để chiếm đoạt số tiền 226.700.000đồng của Công ty để tiêu xài cá nhân. Hành vi bị cáo Vũ Minh T đã thực hiện nêu trên đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định khoản 3 Điều 175 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; bị cáo có nhận thức xã hội, dù biết việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và xã hội. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung về tội phạm xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại để khắc phục hậu quả; bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo.

[5] Về hình phạt: Xét, bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt; có nơi cư trú rõ ràng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo đã bị tạm giam gần 04 tháng, thời gian này bị cáo cũng đã thấy được sự trừng phạt của pháp luật do hành vi của bị cáo gây ra nên có khả năng tự cải tạo. Xét thấy, không cần phải bắt bị cáo tiếp tục chấp hành hình phạt tù, bị cáo cũng có khả năng tự cải tạo để trở thành người có ích cho xã hội. Vì vậy, áp dụng Điều 54 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, quyết định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

[6] Về trách nhiệm dân sự : Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu nên không xem xét.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** Bị cáo **Vũ Minh T (S)** phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 3 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: **Bị cáo Vũ Minh T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù**, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (Sáu mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 26-7-2018)

*Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Tân Hải, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.*

*Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.*

*Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; Nếu phạm tội mới trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ luật hình sự.*

*Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu nên không xem xét.*

*Về án phí hình sự sơ thẩm* : Bị cáo Vũ Minh T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

*Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công An Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Kiên**